

**Địa chỉ dầu mỏ Việt Nam**

**V**iệt Nam đã có những bước thăm dò nguồn dầu khí ở cả hai miền Nam-Bắc từ trước 1975, do hoàn cảnh chiến tranh nên chưa thực hiện được việc khai thác. Sau khi đất nước thống nhất, hoạt động dầu khí được đầu tư phát triển và đến 1986, Việt Nam đã có dòng dầu đầu tiên. Đến nay các nhà địa chất Việt Nam và quốc tế đã xác định thêm lục địa Việt Nam có các bể trầm tích có triển vọng dầu khí: Sông Hồng, Phú Khánh, Cửu Long, Nam Côn Sơn, Malay - Thổ Chu, Tư Chính - Vũng Mây, nhóm bể Trường Sa và Hoàng Sa.

Những bể trầm tích thuộc vùng nước sâu, xa bờ và nhạy cảm về chính trị, Việt Nam chưa triển khai thăm dò tìm kiếm dầu khí. Hiện có 4 bể trầm tích: Cửu Long, Nam Côn Sơn, Malay - Thổ Chu và Sông Hồng gồm cả đất liền (miền vông Hà Nội) đã phát hiện và đang khai thác dầu khí.

**Các bể trầm tích có triển vọng dầu khí ở thêm lục địa Việt Nam**

**Thống kê trữ lượng dầu khí các bể trầm tích**

Địa điểm	Diện tích Km <sup>2</sup>	Trữ lượng dầu và khí (Triệu m <sup>3</sup> dầu qui đổi)
Bể Sông Hồng	160.000	400
Bể Phú Khánh	40.000	500
Bể Trường Sa	60.000	800
Bể Hoàng Sa	-	4.600-5.000
Bể Cửu Long	60.000	900
Bể Nam Côn Sơn	100.000	600
Bể Malay - Thổ Chu	100.000	600

*Nguồn: TC Công nghiệp Mỏ số 1-2006*



# DẦU MỎ Ở VIỆT NAM

**KIM LOAN**

**Kết quả thăm dò và thẩm định trữ lượng (tính đến 10/2003)**

Đơn vị dự báo	Trữ lượng dầu (Triệu m <sup>3</sup> )	Trữ lượng khí (Tỉ m <sup>3</sup> )
Petrovietnam	524	730
VITRA (Dự án đánh giá tổng thể tiềm năng dầu khí Việt Nam do Na Uy tài trợ)	699	643

*Nguồn: TC Công nghiệp Mỏ số 1-2006*



## Khai thác dầu ở Việt Nam

Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Petrovietnam) đã không ngừng mở rộng khu vực tìm kiếm, thăm dò, đến nay đã ký 62 dự án tìm kiếm, thăm dò trong nước và tham gia đầu tư 20 dự án ở nước ngoài (Nguồn: Petrovietnam). Sản lượng khai thác trung bình đạt 350 ngàn thùng dầu thô/ngày.

Dầu mỏ là lĩnh vực “nóng”, tác động mạnh đến kinh tế và chính trị thế giới. Mỹ không rời mắt khỏi nguồn tài nguyên này. Cơ quan Thông tin Năng lượng Mỹ (EIA) đã thống kê dữ liệu liên quan đến dầu mỏ của tất cả các nước, trong đó có Việt Nam. Theo đó, trữ lượng dầu mỏ của Việt Nam hiện nay là 600 triệu thùng, số liệu này không thay đổi kể từ năm 1997,

khác xa số liệu của Petrovietnam là 524 triệu m<sup>3</sup> # 3,296 tỉ thùng, và số liệu dự báo của VITRA là 699 triệu m<sup>3</sup> # 4,39 tỉ thùng. Căn cứ trên các số liệu này, thời gian còn lại để Việt Nam khai thác dầu với tốc độ hiện nay (350 ngàn thùng dầu thô/ngày) theo Petro Vietnam là 25,8 năm, còn theo EIA chỉ hơn 4 năm nữa Việt Nam sẽ cạn dầu.

### Số liệu dự báo của EIA về dầu mỏ Việt Nam

Năm	1991	1992	1993	1994	1995	1996	1997	1998	1999
Trữ lượng dầu thô (Tỉ thùng)	0,500	0,500	0,500	0,500	0,500	0,500	0,600	0,600	0,600
Sản lượng dầu thô (ngàn thùng /ngày)	80,00	106,23	120,00	140,51	173,30	175,45	191,26	245,75	289,80
Năm	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008
Trữ lượng dầu thô (Tỉ thùng)	0,600	0,600	0,600	0,600	0,600	0,600	0,600	0,600	0,600
Sản lượng dầu thô (ngàn thùng /ngày)	316,00	356,80	339,60	352,51	403,29	390,99	361,90	351,68	

Nguồn: EIA

### Các mỏ dầu đã khai thác ở Việt Nam

Tên mỏ dầu	Năm bắt đầu khai thác
Bạch Hổ	1986
Đại Hùng	1994
Rồng	1994
Bungakekwa	1997
Rạng Đông	1998
Ruby	1998
Sư tử đen	2003

Nguồn: TC Công nghiệp Mỏ số 1-2006



### Dự báo số năm còn lại để khai thác dầu mỏ của Việt Nam

	Trữ lượng dầu thô (Tỉ thùng)	Sản lượng dầu thô (ngàn thùng/ngày-2007)	Số năm còn lại để khai thác dầu theo tốc độ hiện nay
Theo Petro Vietnam	3,296	350	25,80
Theo VITRA	4,300	350	32,99
Theo EIA	0,600	350	4,697

Dù sản lượng còn khiêm tốn nhưng công nghiệp dầu khí được đánh giá là ngành kinh tế trọng điểm quốc gia, đã đưa Việt Nam dẫn đầu các nước sản xuất dầu mỏ ở Đông Nam Á và có mặt trong Top các nước sản xuất dầu khu vực châu Á Thái Bình Dương.



## ►► Thế Giới Dữ Liệu



*Ngày 22 tháng 2 năm 2009 trở thành ngày lịch sử của ngành dầu khí Việt Nam khi nhà máy lọc dầu Dung Quất chính thức cho ra các sản phẩm dầu khí.*



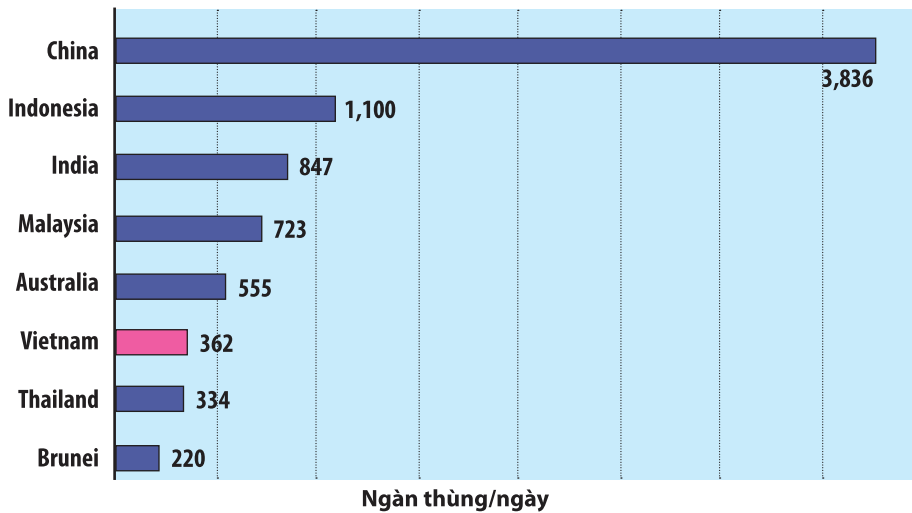
*Một góc nhà máy lọc dầu Dung Quất*

Trước đây, Việt Nam xuất khẩu toàn bộ dầu thô được và nhập khẩu nhiên liệu cùng các sản phẩm hóa dầu khác. Năm 2009, nhà máy lọc dầu Dung Quốc đã hoạt động, hy vọng Việt Nam sẽ giảm xuất dầu thô và chủ động được nguồn cung cấp các sản phẩm hóa dầu cho cả nước.

Nguồn dầu mỏ hữu hạn và nhu cầu tiêu thụ thì vô hạn và ngày càng tăng cao, để cân đối cung - cầu, ngoài việc tìm các mỏ dầu mới, tìm các nguồn năng lượng thay thế thì không còn con đường nào khác là phải thay đổi tập quán tiêu dùng và thực hiện tiết kiệm.

Số năm còn lại để khai thác dầu của Việt Nam dù là 4 năm hoặc 32 năm hay nhiều hơn nữa đều là khoảng thời gian không dài và sẽ không đủ cho nhu cầu năng lượng để tồn tại và phát triển kinh tế. Rõ ràng chính sách năng lượng quốc gia cần được nghiên cứu và cân nhắc thận trọng. □

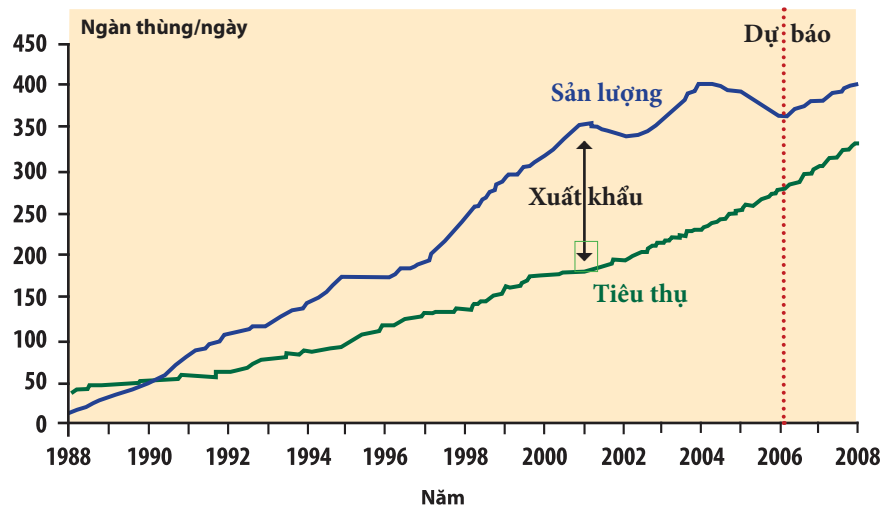
**Các nước dẫn đầu về sản lượng dầu khu vực Châu Á Thái Bình Dương - 2006\***



Nguồn: EIA; \*: ước đoán



**Biểu đồ về sản lượng và tiêu thụ dầu của Việt Nam, 1988-2008**



Nguồn: EIA